TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **TH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149 /2024/HSST
Ngày 18/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - TH PHỐ HÀ NỘI

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Phạm Thị Việt Anh**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Kim Dung**

2. Ông **Nguyễn Văn Vỹ**

- ***Thư ký phiên toà:*** *Ông* ***Nguyễn Ngọc Quang*** - cán bộ Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:*** Bà **Đinh Thị Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo quyết định đưa ra xét xử số 140/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

VŨ MẠNH T - Sinh năm 1968 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: PX G*B tập thể Y, phường TC, quận Ba Đình, Th phố Hà Nội; Chỗ ở: số X hẻm P đường G, phường ĐC, quận Hoàng Mai, Th phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Vũ Minh Đ (đã chết); Con bà: Phạm Thị Y; Có vợ là Trần Vân A (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 1990; Danh chỉ bản số 125, lập ngày 11/3/2024, tại Công an quận Hoàng Mai, Th phố Hà Nội; Tiền sự, tiền án: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại**: Anh **Nguyễn Minh Th;** Sinh năm 1981; *HKTT: thôn HH, xã U, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: số * hẻm G đường O, phường ĐC, quận Hoàng Mai, Th phố Hà Nội* (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Minh Th (sinh năm 1981; Trú tại Số * hẻm G O, ĐC, Hoàng Mai, Hà Nội) và chị Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm: 1977; Địa chỉ: Số X hẻm Y O, ĐC, Hoàng Mai, Hà Nội) là vợ chồng hiện đã ly hôn từ năm 2021. Khoảng 10 giờ ngày 22/10/2023, sau khi làm ca đêm về, anh Th đến gặp chị N để nói chuyện về việc sang tên hợp đồng điện, nước. Khi đến nhà chị N, anh Th thấy cửa đóng nên đã gõ cửa. Ngay sau đó, VŨ MẠNH T (là người yêu của chị N) ra mở cửa và đã xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau và đánh nhau bằng chân tay không. Sau đó, T chạy vào trong nhà lấy 01 con dao bản inox (dạng dao chặt dài khoảng 30cm rộng khoảng 5cm, chuôi gỗ), dùng sống dao dí vào đỉnh đầu anh Th, gây thương tích cho anh Th. Sau khi sự việc xảy ra, anh Th đến Cơ quan Công an để trình báo.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh Th. Ngày 16/11/2023, Viện Khoa học hình sự Bộ công an có Kết luận giám định thương tích số 8153/KLGĐ- kết luận:

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Minh Th bị đa chấn thương phần mềm, đã được điều trị. Hiện tại:

- Sẹo vùng trán – đỉnh trái kích thước 2x0,1cm.

- Vùng gò má trái không còn dấu vết thương tích, không ảnh hưởng chức năng.

- Da mi mắt trái không còn dấu vết thương tích; không có tổn thương thực thể tại mắt trái do nguyên nhân chấn thương gây ảnh hưởng thị lực.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo trái – đỉnh trái, kích thước nhỏ của anh Nguyễn Minh Th tại thời điểm giám định là 01%. Cơ chế hình Th thương tích do vật tày có cạnh gây ra;

Vật chứng của vụ án: Thu giữ của VŨ MẠNH T 01 con dao dài khoảng 30cm (lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 17cm rộng khoảng 9cm, chuôi gỗ dài khoảng 13cm).

Tại cơ quan điều tra, VŨ MẠNH T khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/10/2023, khi T đang ở nhà tại số X ngõ Y phố G, phường ĐC, quận Hoàng Mai, Th phố Hà Nội thì anh Nguyễn Minh Th đến trước cửa nhà gọi chị Nguyễn Thị Hồng N (là bạn gái của T và cũng là vợ cũ anh Th) để nói chuyện. T ra mở cửa và nói với Th là chị N không có nhà, do anh Th có biểu hiện say rượu và có những lời nói xúc phạm, khiêu khích, lăng mạ đối với T và gia đình chị N, do bức xúc trước thái độ của anh Th nên T và anh Th có lời qua tiếng lại với nhau và T đã dùng tay không đấm vào mặt, vào người của Th nhiều lần và T cũng bị anh Th dùng tay không đánh vào mặt, đồng thời do thấy anh Th có cầm trên tay phải chùm chìa khóa xe máy có khả năng gây nguy hiểm đối với T, do anh Th cũng to khỏe hơn nên T đã chạy vào nhà lấy ra một con dao chặt để

tự vệ và dọa cho anh Th đi khỏi nhà, T đã dùng sống dao dí vào đỉnh đầu anh T và nói "mày muốn gì", "mày thích không" mục đích để đuổi anh Th đi thì dẫn đến gây 01 vết rách da vùng đầu của anh Th. Sau đó,T không đánh anh Th nữa Ngoài ra, VŨ MẠNH T khai có bị mất số tiền 50.000.000 đồng để ở nhà vào ngày 22/10/2023, tuy nhiên T không nghi ngờ cho ai lấy số tiền trên và cũng không biết số tiền bị mất vào thời điểm nào. Do đó không có căn cứ để đề nghị xem xét.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra dấu vết thân thể đối với VŨ MẠNH T, sơ bộ xác định có các vết thương như sau: 01 vết xước da vùng cánh mũi bên trái dài 01cm; 01 vết xước da tại cẳng tay phải khoảng 01cm; 01 vết xước da tại ngón út tay phải khoảng 01cm. VŨ MẠNH T cho biết thương tích do xảy ra xô xát bằng tay chân không với Nguyễn Minh Th và do không có thương tích đáng kể nên T từ chối giám định thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Minh Th yêu cầu VŨ MẠNH T bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác với tổng số tiền là 10.000.000 đồng và yêu cầu xử lý T theo quy định của pháp luật.

Đối với con dao đã thu giữ của VŨ MẠNH T, là tang vật của vụ án hiện đang nhập kho tang vật công an quận Hoàng Mai.

Đối với việc VŨ MẠNH T khai mất số tiền 50.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã yêu cầu T có đơn trình báo để điều tra xác minh trong vụ việc khác, T không trình báo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh.

Tại cơ quan điều tra, VŨ MẠNH T khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố bị cáo VŨ MẠNH T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo VŨ MẠNH T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận mình đã có hành vi đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo sẽ bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, anh Nguyễn Minh Th xác nhận khi anh đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng N là vợ cũ của anh để tìm chị đòi tiền chị nợ anh thì gặp bị cáo, hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến việc bị cáo đánh anh bằng chân tay không trước khi dùng dao gây thương tích cho anh. Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật vì bị cáo đã gây ra thương tích và tổn hại cho anh.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ

nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo VŨ MẠNH T mức án từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh Th số tiền 10.000.000 đồng.

**** Về xử lý vật chứng***: Tịch thu tiêu hủy một con dao dài 30cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên và của các Cơ quan tiến hành tố tụng.

Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các Cơ quan tiến hành tố tụng cơ bản đảm bảo đúng thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 10 giờ ngày 22/10/2023, tại hẻm X đường G, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội, VŨ MẠNH T đã có hành vi xô xát với anh Nguyễn Minh Th, sau đó T đã sử dụng 01 con dao bản inox (dạng dao chặt dài khoảng 30cm rộng khoảng 5cm, chuôi gỗ), dùng sống dao dí vào đầu anh Th, gây thương tích cho anh Th với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 01%. Anh Nguyễn Minh Th có đơn đề nghị khởi tố và xử lý hình sự đối với VŨ MẠNH T.

Hành vi của bị cáo VŨ MẠNH T đủ yếu tố cấu Th tội Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án,

tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: bị cáo nhất thời phạm tội, xảy ra mâu thuẫn dẫn đến hành vi phạm tội là do bị cáo thiếu kiềm chế. Tuy nhiên, phải thấy rằng việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo VŨ MẠNH T, tự nguyện bồi thường cho người bị hại là anh Nguyễn Minh Th số tiền 10.000.000 đồng.

[6]. Xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 30cm.

[7]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 313, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo VŨ MẠNH T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

*** Xử phạt:** Bị cáo **VŨ MẠNH T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời hạn thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo VŨ MẠNH T cho UBND phường Định Công, quận Hoàng Mai, Th phố Hà Nội và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* ***Về trách nhiệm dân sự***: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo VŨ MẠNH T, tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Minh Th các chi phí khám chữa bệnh, bồi dưỡng sức khỏe là 10.000.000 đồng.

****Về xử lý vật chứng:*** Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 30cm, chuôi gỗ. Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo phiếu nhập kho số 0155 ngày 10/5/2024.

**** Về án phí và quyền kháng cáo***: Bị cáo VŨ MẠNH T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;*
- *Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;*
- *Sở tư pháp TP Hà Nội;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Việt Anh